

Số: 975/BVĐK-VTTBYT
Về việc mời báo giá vật tư y tế

Ninh Bình, ngày 20 tháng 6 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh vật tư y tế

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua vật tư y tế sử dụng tại nhà thuốc bệnh viện trong 24 tháng với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. (Nếu có các vấn đề cần làm rõ, đề nghị liên hệ bà Nguyễn Kim Thủy, SĐT 0943.471.606 để được giải đáp)
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc qua chuyển phát nhanh tại Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

- Nhận bản giấy:

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: vtytbvdknb@gmail.com.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 17h ngày 02/7/2025.

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính là thời điểm nhận báo giá bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (*thời điểm báo có thư đến*) tùy thời điểm nào đến trước.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 180 ngày**, kể từ thời điểm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư (có phụ lục kèm theo)
- Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp:

- Địa điểm cung cấp: Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp: Vận chuyển, bốc xếp, bàn giao tại Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- 3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày đặt hàng.
- 4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: Không
 - Phương thức thanh toán: bằng chuyển khoản. Thời gian thanh toán: 90 ngày kể từ ngày hoàn thành hồ sơ thanh toán.
- 5. Các thông tin khác
 - Tình trạng hàng hóa: mới 100%.
 - Mẫu báo giá: Theo mẫu báo giá kèm theo công văn này. / *[Handwritten initials]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng CTXH (để đăng tải)
- Lưu: VT, TCKT, VT-TBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tuyên

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC MẶT HÀNG MỜI BÁO GIÁ
(Kèm theo Thư mời báo giá số 975/BVĐK-VTTBYT ngày 20/6/2025
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
1	Áo vùng lưng	Cái	Làm từ vải cotton. Có khóa Velcro, nẹp hợp kim nhôm thiết kế dạng khung định hình, có lỗ lau rửa vết thương. Giúp hỗ trợ nâng đỡ phần trên cơ thể sau chấn thương, sau phẫu thuật đốt sống vùng lưng, trợ giúp giảm chịu lực vùng thắt lưng khi cúi, xếp, trật đĩa đệm nhiều đốt sống. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	1.200
2	Băng thun cổ tay	Cái	Làm từ chất liệu Neoprene tự dính, băng nhám dính, có thể dính ở mọi vị trí, dùng sơ cứu chấn thương, trật khớp, bong gân cổ tay. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	100
3	Băng thun gối H1	Cái	Làm từ chất liệu Neoprene tự dính, Băng nhám dính, có thể dính ở mọi vị trí. Dùng hỗ trợ chấn thương xương bánh chè, hỗ trợ khớp gối sau phẫu thuật, khi chơi thể thao. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	200
4	Đai cố định khớp vai	Cái	Làm từ vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí. Có khóa Velcro được thiết kế theo tư thế điều trị, sử dụng trong trường hợp trật khớp vai, cố định sau mổ vùng khớp vai, gãy lồi cầu xương cánh tay, viêm khớp vai cấp và mãn tính. Gồm tối thiểu các cỡ XXXS, XS, S, M, L, XL, XXL. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	1.000
5	Đai số 8	Cái	Làm từ vải cotton, mút xốp. Có khóa Velcro. Dùng cố định khi chấn thương gãy xương đòn, trật khớp cùng đòn, vỡ xương bả vai, trật khớp ức đòn. Gồm tối thiểu các cỡ XXXS, XS, S, M, L, XL, XXL. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	650
6	Đai thắt lưng	Cái	Làm từ hệ thống thanh nẹp hợp kim nhôm định hình được sắp xếp theo chiều dọc và phần thân được may bằng vải chun đàn hồi. Dùng hỗ trợ tổn thương cột sống thắt lưng, hỗ trợ sau phẫu thuật, sau khi kéo nắn vùng thắt lưng, đau dây thần kinh tọa. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL, XXL. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	850
7	Nẹp chống xoay dài	Cái	Chất liệu vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí, vải tricot, Khóa Velcro, nẹp hợp kim nhôm. Dùng cố định, ổn định khớp cổ chân sau chấn thương, sau mổ, chống xoay ở tư thế nằm của chân chấn thương. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	800

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
8	Nẹp cổ cứng	Cái	Có khóa Velcro, thiết kế gồm 2 mảnh riêng biệt. Hỗ trợ sơ cứu chấn thương đốt sống cổ, treo cổ hoặc căng cổ quá mức, hỗ trợ sau phẫu thuật đốt sống cổ. Gồm tối thiểu các cỡ XXS, XS, S, M, L. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	700
9	Nẹp cổ mềm	Cái	Làm từ mút xốp mềm, nhẹ và thoáng khí, vải, khóa Velcro. Dùng cho các trường hợp chấn thương nhẹ, hạn chế vận động. Chiều cao gồm tối thiểu các cỡ 5, 6, 8, 10cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	70
10	Nẹp gối	Cái	Làm từ vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí. Có khóa Velcro và hệ thống thanh nẹp hợp kim nhôm được phân bố theo tư thế điều trị. Dùng sơ cứu cố định sau chấn thương, sau phẫu thuật khớp gối. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	800
11	Nẹp Iselin	Cái	Thanh nẹp được làm bằng hợp kim nhôm, lót bên trong một lớp xốp mềm. Có thể uốn để giữ ngón tay ở đúng vị trí chức năng khi sử dụng. Dùng cố định khớp ngón tay ở vị trí chức năng khi bị chấn thương, cố định và bảo vệ gãy xương đốt tay ngoại biên. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	1.000
12	Ốn định cổ chân	Cái	Làm từ chất liệu Neoprene tự dính, băng nhám dính, có thể dính ở mọi vị trí. Dùng hỗ trợ khớp cổ chân, viêm khớp, giãn dây chằng chấn thương nhẹ khớp cổ chân. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	70
13	Thanh nẹp bóng chày	Cái	Làm từ nhôm và đệm mút, thiết kế theo tư thế điều trị. Dùng cố định khớp ngón tay ở vị trí chức năng khi bị chấn thương. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	500
14	Túi treo tay	Cái	Làm từ vải thoáng khí, có hệ thống khóa nhựa giúp điều chỉnh và tháo lắp. Sử dụng trong các trường hợp gãy xương, chấn thương khớp vai, cánh tay, cẳng tay. Nâng đỡ tay ở trạng thái nghỉ. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL, XXL. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	1.000
15	Băng thun 3 móc	Cuộn	Kích thước tối đa của băng thun: $\geq 10\text{cm} \times 4,5\text{m}$ - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Việt Nam	4.300
16	Băng cố định kim luồn	miếng	- Kích thước: $\geq 60 \times 70\text{mm}$. - Chất liệu không thấm nước, kháng khuẩn, ít gây kích ứng, được thiết kế thêm rãnh chữ V giúp cố định kim luồn chắc chắn. - Cấu tạo: Lớp màng polyurethane xẻ rãnh, phủ keo, gạc cotton (phủ lớp Polyethylene chống dính) - Co giãn tốt, thoáng khí - Có nhãn dán ghi ngày, giờ kèm theo. - Tiết trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		70.000
17	Băng cuộn y tế	Cuộn	Kích thước: $10\text{cm} \times 5\text{m}$. Được làm từ 100% sợi cotton. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		16.000

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
18	Băng dính cá nhân y tế	miếng	Băng: Vải co giãn - Kích thước: $\geq 19\text{mm} \times 65\text{mm}$. - Đã tiệt trùng, không thấm nước. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		30.000
19	Băng keo lụa	Cuộn	Băng dính vải lụa kích thước $\geq 1,25\text{cm} \times 5\text{m}$. Vải lụa Taffeta trắng, 100% sợi cellulose acetate. Lớp keo Oxide kẽm không dùng dung môi, trọng lượng khối phủ $\geq 50 \text{ g/m}^2$. Lõi nhựa liền cánh bảo vệ. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485		15.000
20	Bộ dây truyền dịch thay thế máy truyền dịch	Cái	Bộ dây truyền dịch theo hệ thống kín, có công thông khí với màng lọc vi khuẩn $\leq 0,2\mu\text{m}$, và màng lọc bụi $\leq 15\mu\text{m}$. - Đặc tính cơ bản của sản phẩm: Bầu nhỏ giọt 3 phần, đầu nhọn sắc. Phần trên bầu nhỏ giọt trong suốt. Có thể gắn thêm bộ đếm giọt của máy bơm tiêm điện hoặc tháo rời phần đếm giọt để có số giọt chuẩn - Dây: đường kính trong $3\text{mm} \pm 0,1\text{mm}$, dài $\geq 180 \text{ cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		1.150
21	Bộ ống Silicon nuôi ăn	Cái	- Ống Silicone Nuôi ăn đường mũi - dạ dày có phễu và nắp. - Ống nuôi ăn đường mũi dạ dày làm bằng 100% Silicone. - Nắp ống có thể sử dụng với nhiều đầu nối khác nhau. - Đầu tip mờ (Loại đầu mờ). Cấu tạo gồm 4 lỗ bên (Truyền dưỡng, giảm áp) và 1 lỗ ở giữa (Ống truyền dưỡng), có đường cản quang, ống nuôi ăn đường mũi dài $\geq 95 \text{ cm}$, có vạch chia. - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485		2.500
22	Bơm cho ăn 50ml	Cái	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần, được làm từ nhựa y tế, thể tích $\geq 50\text{ml}$, đốc to dùng để cho ăn. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		15.000
23	Bơm tiêm nhựa 10ml	Cái	Bơm tiêm nhựa liền kim 10ml, được làm từ nhựa y tế, kim tiêm các cỡ làm bằng thép không gỉ, đốc kim được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		50.000
24	Bơm tiêm nhựa 5ml	Cái	Bơm tiêm nhựa liền kim 5ml, được làm từ nhựa y tế, kim tiêm các cỡ làm bằng thép không gỉ, đốc kim được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		20.000
25	Bông gạc đắp vết thương 6 x 15cm	Cái	Cấu tạo: 2 lớp gạc không dệt và bông kích thước 6x15cm. - Tiệt trùng Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		33.000

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
26	Bông y tế	Gói	Sợi bông cotton 100%, hút nước, Đóng gói: ≥ 20 gram/ gói. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		6.000
27	Capot tiêu	Cái	Chất liệu silicon y tế. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		3.000
28	Dây hút nhớt	Cái	Chất liệu: nhựa y tế. Kích thước: đủ các số 6, 8, 10, 12, 14 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		5.000
29	Dây thở oxy 2 nhánh	Cái	Loại 2 nhánh, chất liệu nhựa y tế, chiều dài dây chính ≥ 2 m. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		600
30	Dây truyền đém giọt	Bộ	Bộ dây truyền dịch đém giọt - Có màng thoát khí, màng lọc dịch - Bầu đém giọt trong để theo dõi dịch truyền. - Có thể điều chỉnh chính xác tốc độ dòng chảy dịch truyền. Tiệt trùng Tiêu chuẩn ISO 13485		5.500
31	Dây truyền dịch	Bộ	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gây gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây truyền ≥ 1500 mm. Dây truyền dịch kèm kim 2 cánh bướm 22Gx3/4" Đầu nối Luer lock, có màng lọc một chiều ở cuối dây truyền để ngăn dịch, máu trào ngược gây tắc đường truyền. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		25.000
32	Gạc cầu đa khoa	Gói	Nguyên liệu: gạc y tế 100% cotton, tẩy trắng, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. - Kích thước: 30mm x 1 lớp, hình cầu. - Tiệt trùng - Đóng gói: ≥ 10 cái/gói. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		25.000
33	Gạc không thấm tẩm vaselin	túi	Vải lưới từ Polyester không thấm nước; Dung dịch vaseline đặc; miếng 10 x 18cm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		5.000

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
34	Gạc phẫu thuật 10cm x 10cm x 12 lớp	Gói	Gạc phẫu thuật 10cm x 10cm x 12 lớp vô trùng, cân quang, gạc y tế 100% cotton, tẩy trắng, không có độc tố. - Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. - Tiệt trùng - Gói ≥ 5 miếng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		7.500
35	Gạc phẫu thuật không dệt 7,5cm x 7,5cm x 6 lớp	Gói	Gạc phẫu thuật tiệt trùng vải không dệt, gạc y tế 100% cotton, tẩy trắng, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. - Tiệt trùng - Kích thước 7,5cm x 7,5cm x 6 lớp. - Gói ≥ 10 miếng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		15.500
36	Gạc phẫu thuật ổ bụng 30cm x 40cm x 6 lớp	Gói	Gạc phẫu thuật ổ bụng 30cm x 40cm x 6 lớp vô trùng, cân quang, gạc y tế 100% cotton, tẩy trắng, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. - Tiệt trùng - Gói ≥ 5 miếng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		5.000
37	Găng tay khám	Đôi	Găng tay cao su y tế có bột, các cỡ S, M, L. Chiều dài trung bình ≥ 240 mm. Độ dày tối thiểu 0,08mm. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485		65.000
38	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng có bột	Đôi	Găng tay tiệt trùng các cỡ 6,5-7-7,5-8, chất liệu latex, có bột. Chiều dài trung bình ≥ 240 mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		3.000
39	Kéo thẳng nhọn 16cm	Cái	Chất liệu bằng thép inox không gỉ, được dùng trong y tế; Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485		750
40	Khẩu trang y tế	Cái	Khẩu trang y tế 3 lớp. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		300.000
41	Khoá 3 chạc	Cái	Khóa ba chạc hỗ trợ bơm thuốc vào đường tĩnh mạch. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		5.000
42	Kim cánh bướm	Cái	Kim truyền tĩnh mạch có cánh định vị (cánh bướm). Kim tiêm đủ các cỡ 23G, 25G - Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		60.000
43	Kim chọc dò, gây tê tủy sống	Cái	Dùng để gây tê tủy sống, dễ chọc với đầu kim vát Quincke point, chuôi kim trong suốt để phát hiện dịch não tủy chảy ra. - Tiệt trùng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	G7	1.000

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
44	Kim tiêm	Cái	Kim tiêm các cỡ làm bằng thép không gỉ, kim tiêm 18G - Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		20.000
45	Kim luồn tĩnh mạch các cỡ	Cái	Kim luồn có cánh, có cổng bơm thuốc, có nút chặn kim luồn. Đủ các cỡ 18G, 20G, 22G, 24G. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	153.000
46	Lưỡi dao mổ	Cái	Lưỡi dao mổ dùng một lần, đủ các số 11, 21, được làm bằng thép không gỉ. Tiệt trùng, đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		800
47	Mask thở oxy có túi dự trữ	Cái	Chất liệu nhựa y tế, mask thở oxy có túi, chiều dài dây dẫn $\geq 2m$ - Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		2.000
48	Mask xông khí dung người lớn	Cái	Mặt nạ xông khí dung, chất liệu nhựa y tế. Sản phẩm có điều chỉnh chốt ở mũi. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		5.000
49	Mũ phẫu thuật	Cái	Vật liệu: vải không dệt 100% Polypropylene - Dây chun có tính đàn hồi -Tiệt trùng, đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		2.500
50	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	Có vạch chia độ rõ nét giúp người dùng dễ quan sát và đọc được nhiệt độ. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		8.000
51	Ống thông dạ dày các cỡ	Cái	Chất liệu Polyurethane, các cỡ, dùng để nuôi ăn dạ dày - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485	Đông Nam Á	1.000
52	Panh phẫu thuật thẳng không máu	Cái	Chất liệu bằng thép không gỉ, được dùng trong y tế; Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485		1.400
53	Que thử thai	Cái	Que thử thai nhanh HCG được sử dụng để định tính hormone HCG trong nước tiểu người. Hộp 1 test + cốc. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		2.000
54	Sond Foley 2 nhánh các số	Cái	- Sản xuất từ 100% cao su tự nhiên trắng silicone có 2 nhánh. - Đầu thon, có 2 lỗ ở đầu ống, có bóng, có van - Tiệt trùng - Màu sắc được mã hóa theo các kích cỡ. - Tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	4.000

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
55	Sond Foley 3 nhánh các số	Cái	Sond Foley 3 nhánh - Sản xuất từ 100% cao su tự nhiên trắng silicone tạo cảm giác thoải mái cho người bệnh. Đầu ngắn và bóng đồng tâm giúp giảm kích thích bàng quang. Có sợi cản quang trên thân. - Tiết trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Đông Nam Á	1.600
56	Túi đựng nước tiểu	Cái	Dung tích: ≥ 2000 ml, thân túi có vạch chia thể tích. Van xả đáy chữ T. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		15.000
57	Túi hậu môn nhân tạo	Cái	Chất liệu: 100% hydrocolloid - Vòng cắt lên đến 70mm - Dung tích của túi ≥ 480 ml. - Có thanh khử mùi được phủ bằng 1 lớp film, được thiết kế ở phần áp sát da. - Có thanh lọc khí. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		4.000
58	Túi hậu môn nhân tạo	Cái	Nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, túi mềm, dai, đường hàn chắc chắn - Lớp giấy bảo vệ: giấy decal có keo dính. - Miệng túi: $\Phi 45$ mm, 60mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		3.000
59	Ống thông niệu quản (Sond JJ), loại 12 tháng	Cái	Chất liệu Polyurethan phủ Hydrophilic không bị đóng cặn dùng lâu dài trong cơ thể (loại đặt trong cơ thể tối thiểu 12 tháng). Kích thước 6Fr, 7Fr, chiều dài ≥ 26 cm. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485		2.000
60	Dây dẫn đường dùng đặt ống thông niệu quản/ Sonde JJ	Cái	Dùng để đặt ống thông niệu quản. Đầu dây thẳng, cong. Loại phủ PTFE. Đường kính 0,035 inch - Đạt tiêu chuẩn ISO13485		2.000
61	Dụng cụ cắt bao quy đầu	Cái	Có 2 hàng ghim Titan chứa từ 9 đến 36 ghim cao ≥ 3 mm, có vòng Silicon sau khi khâu. Đường kính cắt 12-36mm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		50
62	Bộ Trocar chọc dẫn lưu bàng quang qua xương mu	Chiếc	Dùng đặt ống dẫn lưu vào bàng quang để dẫn nước tiểu ra khỏi bàng quang mà không cần đi qua niệu đạo. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	40
63	Bộ kit tán sỏi qua da các cỡ	Hộp	Dùng để dẫn hướng và mở đường cho việc phẫu thuật lấy sỏi thận qua lỗ nhỏ (Dùng 1 lần). Đạt tiêu chuẩn ISO13485		60
64	Dây dẫn đường mềm dùng trong trường hợp nội soi nong hẹp niệu quản, đặt sonde JJ	Cái	Dùng trong nội soi nong hẹp niệu quản đặt sonde JJ, đường kính 0,035 inch. Đầu thẳng, lõi Nitinol, đoạn đầu mềm tối thiểu 6,5cm, có phủ lớp ái nước chiều dài dây ≥ 150 cm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		40

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
65	Sond niệu quản (Sond JJ)	Cái	Sond JJ niệu quản các cỡ 6Fr, 7Fr, phủ lớp ái nước. Chiều dài 26cm. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Châu Âu/ G7	100
66	Bình/ Quả bóp dẫn lưu áp lực âm	Cái	Buồng chân không đủ các loại thể tích 200ml và 400ml với 3 lò xo - Bộ dây dẫn dịch chất liệu PVC - Đầu nối chữ y - Trocar kích thước phù hợp với buồng chân không. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485		100
67	Dao cắt hút dưới niêm mạc đầu sứ cách điện	chiếc	Dao cắt hút dưới niêm mạc có đầu cuối cách điện, bằng ceramic vỏ ngoài cách điện, đường kính kênh dụng cụ 2,8mm, chiều dài làm việc ≥ 1650 mm, chiều dài dao cắt ≥ 4 mm - Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	2
68	Dao cắt hút dưới niêm mạc hình núm có tưới rửa (dùng trong cắt niêm mạc dạ dày)	chiếc	Đầu dao hình núm đường kính 0,3mm ($\pm 10\%$), có thể kéo dài hoặc thu ngắn lại, có kênh nước phụ, đường kính phù hợp với kênh dụng cụ 2,8mm, chiều dài làm việc ≥ 1650 mm, chiều dài dao cắt $\geq 2,0$ mm - Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	5
69	Dao cắt hút dưới niêm mạc hình núm có tưới rửa (dùng trong cắt niêm mạc đại tràng)	chiếc	Đầu dao hình núm đường kính 0,3mm ($\pm 10\%$), có thể kéo dài hoặc thu ngắn lại, có kênh nước phụ, đường kính phù hợp với kênh dụng cụ 2,8mm, chiều dài làm việc ≥ 1950 mm, chiều dài dao cắt 1,5mm - 1,7mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	7
70	Clip cầm máu hai chiều (Hemoclip)	cái	Sử dụng can thiệp trong nội soi ống mềm Dùng trong cầm máu dạ dày và đại tràng. Có thể xoay được 360 độ, đóng mở nhiều lần, tay cầm lắp sẵn. - Tương thích với kênh ống soi 2,8mm Độ mở ≥ 15 mm, góc mở ≥ 135 độ Chiều dài: ≥ 2300 mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485, CE hoặc FDA	G7	100
71	Bộ đầu thắt tĩnh mạch thực quản	cái	+ Gồm 1 súng (tay quay) và 1 đầu thắt tĩnh mạch thực quản đồng bộ với nhau + Súng thắt làm bằng nhựa + Đầu thắt được thiết kế 6 vòng bằng cao su + Đường kính ngoài 9-11mm ($\pm < 5\%$), và đường kính trong 8-9 mm + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	G7	20
72	Thông lọng cắt polyp	cái	Dùng để cắt polyp trong dạ dày và đại tràng . Tương thích kênh làm việc: 2,8mm Thông lọng có vỏ bọc nhựa, chiều dài ≥ 230 cm. Đường kính lọng cắt D: $20\text{mm} \leq D \leq 30\text{mm}$ Tay cầm bằng nhựa y tế. Đầu thông lọng bằng thép không gỉ xoắn nối nhau, có kênh nhiệt Đạt tiêu chuẩn: ISO13485, CE hoặc FDA	G7	100

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
73	Kim tiêm cầm máu dạ dày, đại tràng	cái	Sử dụng can thiệp trong nội soi ống mềm Chiều dài làm việc ≥ 230 cm Chiều dài mũi kim $4\text{mm} \pm 10\%$ Tương thích với kênh ống soi 2,8mm Đường kính kim: 23G/21G Đầu TIP bằng kim loại Tay cầm bằng nhựa Đạt tiêu chuẩn: CE hoặc FDA và ISO13485	G7	20
74	Bộ kit tách huyết tương giàu tiểu cầu	Bộ	Tương thích máu ly tâm tại bệnh viện: Model: Fleta 40p - Có 3 khoang khép kín, độc lập, riêng biệt: 01 khoang chứa PRP; 01 khoang chứa Plasma; 01 khoang chứa RBC - Có 02 khóa chốt; - Có 02 nắp khoang: 01 nắp khoang chứa PRP; 01 nắp khoang chứa RBC - Có điểm bơm máu và thông khí riêng biệt - Có vạch đo thể tích trên thân kit tại khoang chứa PRP - Có điều chỉnh được mật độ PRP từ 1cc - 4cc (khoảng cách ≤ 1 cc). Điều chỉnh bằng ren vận. - Dung tích khoang chứa máu $15\text{ ml} \pm 10\%$ - ly tâm 2 lần, tổng thời gian ly tâm ≤ 15 phút. - Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO13485		20
75	Bộ kit tách huyết tương giàu tiểu cầu	Bộ	Tương thích máu ly tâm tại bệnh viện : Model: Fleta 40p - Có 3 khoang khép kín, độc lập, riêng biệt: 01 khoang chứa PRP; 01 khoang chứa Plasma; 01 khoang chứa RBC - Có 02 khóa chốt - Có 02 nắp khoang: 01 nắp khoang chứa PRP; 01 nắp khoang chứa RBC - Có điểm bơm máu và thông khí riêng biệt - Có vạch đo thể tích trên thân kit tại khoang chứa PRP - Có điều chỉnh được mật độ PRP từ 1cc - 4cc (khoảng cách ≤ 1 cc). Điều chỉnh bằng ren vận. - Dung tích khoang chứa máu $30\text{ ml} \pm 10\%$ - Ly tâm 2 lần, tổng thời gian ly tâm ≤ 15 phút. - Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO13485		60

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
76	Bộ kit tách chiết huyết tương giàu tiểu cầu	Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ kit tách huyết tương giàu tiểu cầu gồm 1 ống nghiệm bằng thủy tinh - Thành phần trong ống nghiệm tối thiểu bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Gel phân tách tiểu cầu: khoảng 3 g ± 0,3 g/ống + Chất chống đông máu Sodium citrate hoặc đương + Ống nghiệm có nút chặn cao su và nắp phía trên nút + Thời gian ly tâm 5-10 phút - Áp lực âm; - Thể tích máu lấy ≤10ml; - Tiêu chuẩn ISO13485 và CE hoặc FDA 	Châu Âu/ G7	30
77	Bộ kit tách chiết huyết tương giàu tiểu cầu có HA (Hyaluronic acid)	Bộ	<p>Bộ kit tách chiết huyết tương giàu tiểu cầu có HA gồm: 1 ống nghiệm bằng Thủy tinh</p> <p>Thành phần trong mỗi ống :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Gel phân tách : 3 g ± 0,3 g/ống + Lượng gel hyaluronic acid (HA)/ ống: 2,0 - 2,2 ml/ống + Chất chống đông máu Natri Citrat (Sodium citrate) 4% - Ống nghiệm có nút chặn cao su và nắp phía trên nút - Thời gian ly tâm: 5 -10 phút - Chân không bên trong ống sẽ cho phép tự động thu thập máu (khoảng ≥6 ml) - Thể tích máu lấy ≤10ml; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc FDA 	Châu Âu/ G7	60
78	Chất làm đầy mô dùng cho thần kinh toạ	Lọ	<p>Thành phần: Collagen lợn sữa.</p> <p>Thành phần khác: Rhododendron, NaCl, Nước cất pha tiêm</p> <p>Dung tích mỗi lọ: ≥2ml</p> <p>Trọng lượng phân tử của Tropicollagen: 280kDa - 300kDa</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO13485</p>	G7	360
79	Chất làm đầy mô dùng cho thần kinh ngoại vi	Lọ	<p>Thành phần: Collagen lợn sữa.</p> <p>Thành phần khác: Colocynthis, NaCl, Nước cất pha tiêm</p> <p>Dung tích mỗi lọ: ≥2ml</p> <p>Trọng lượng phân tử của Tropicollagen: 280kDa - 300kDa</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO13485</p>	G7	150
80	Chất làm đầy mô dùng cho cạnh cột sống cổ	Lọ	<p>Thành phần: Collagen lợn sữa.</p> <p>Thành phần khác: Silica, NaCl, Nước cất pha tiêm</p> <p>Dung tích mỗi lọ: ≥2ml</p> <p>Trọng lượng phân tử của Tropicollagen: 280kDa - 300kDa</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO13485</p>	G7	150

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
81	Chất làm đầy mô dùng cho cạnh khớp gối	Lọ	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Arnica, NaCl, Nước cất pha tiêm Dung tích mỗi lọ: $\geq 2\text{ml}$ Trọng lượng phân tử của Tropicollagen: 280kDa - 300kDa Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	150
82	Chất làm đầy mô dùng cho cạnh cột sống thắt lưng	Lọ	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Hamamelis, NaCl, Nước cất pha tiêm Dung tích mỗi lọ: $\geq 2\text{ml}$ Trọng lượng phân tử của Tropicollagen: 280kDa - 300kDa Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	360
83	Chất làm đầy mô dùng cho khớp vai	Lọ	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Iris, NaCl, Nước cất pha tiêm Dung tích mỗi lọ: $\geq 2\text{ml}$ Trọng lượng phân tử của Tropicollagen: 280kDa - 300kDa Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	360
84	Chất làm đầy mô dùng cho điểm bám gân	Lọ	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Ascoric acid, Magensium gluconate, Pyridoxine hydrochloride, Riboflavin, Thiamine hydrochloride, NaCl, Nước cất pha tiêm Dung tích mỗi lọ: $\geq 2\text{ml}$ Trọng lượng phân tử của Tropicollagen: 280kDa - 300kDa Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	360
85	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Ống	Thành phần: - Natri hyaluronate: 40mg, - Sorbitol: 80mg, Thể tích: 2ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Châu Âu/ G7	360
86	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Ống	Thành phần: - Natri hyaluronate: 80mg - Sorbitol: 160mg, Thể tích $\leq 4\text{ml}$ Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Châu Âu/ G7	120
87	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Ống	Collagen thủy phân trọng lượng phân tử thấp nồng độ 5mg/ml, 0.5ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Châu Âu/ G7	60
88	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Ống	Collagen thủy phân trọng lượng phân tử thấp nồng độ 5mg/ml, 1ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Châu Âu/ G7	60
89	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Ống	Collagen thủy phân trọng lượng phân tử thấp nồng độ 5mg/ml, 2ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Châu Âu/ G7	40
90	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Ống	Collagen thủy phân trọng lượng phân tử thấp nồng độ 2mg/ml, 1ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Châu Âu/ G7	400
91	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Ống	Collagen thủy phân trọng lượng phân tử thấp nồng độ 2mg/ml, 2ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Châu Âu/ G7	300

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
92	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Ống	Natri hyaluronate trọng lượng phân tử 1 - 1.5 MDa, 40mg/2ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Châu Âu/ G7	300
93	Bóng truyền giảm đau sau mổ	cái	Dung tích: 275ml; - Có chức năng PCA, liều Bonus 1ml/15 phút - Cấu tạo gồm: Van bơm thuốc 1 chiều; bóng gia áp silicon; Bình bảo vệ nhựa chịu áp lực; ống dây bảo vệ chịu áp lực; bộ điều khiển tốc độ dòng chảy; màng lọc tạp và khí đường kính $\leq 1,2\mu\text{m}$, dây đeo bơm trên người. - Tốc độ dòng truyền: đủ các loại từ 1-14ml /h (bước nhảy $\leq 1\text{ml/phút}$) Đạt tiêu chuẩn ISO13485		2.000
94	Bộ gây tê ngoài màng cứng	Bộ	Bộ gồm: - Kim gây tê ngoài màng cứng: 18G*90mm - Ống thông ngoài màng cứng: 0,8*900mm - Xilanh chỉ thị 5ml - Màng lọc khí, đường kính lỗ màng lọc $\leq 0,22\mu\text{m}$ - Xilanh tiêm dưới da 10ml - Kim tiêm dưới da các loại: 18G, 22G, 25G - Đầu nối - Thiết bị cố định Đạt tiêu chuẩn ISO13485		500
95	Bộ dẫn lưu đường mật qua da	cái	Chiều dài $\geq 25\text{cm}$; đường kính tối thiểu đủ các cỡ 8Fr, 10Fr, 12Fr; có khoá bằng dây; làm bằng chất liệu Polyurethane, phần xoắn đuôi lợn có lỗ thông lớn. Trọn bộ bao gồm: Kim chọc, dụng cụ làm thẳng ống dẫn lưu, ống dẫn lưu có phủ Hydrophilic. Đạt tiêu chuẩn ISO 13845	G7	250
96	Bộ dây thở dùng cho máy thở oxy lưu lượng cao (HFNC)	Bộ	Bộ dây thở dùng cho máy thở oxy lưu lượng cao dùng được cho máy thở cao tần Inspired O2flo đang dùng tại bệnh viện. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		60
97	Bộ cố định ống nội khí quản	Bộ	Có ống chống cắn bảo vệ ống nội khí quản từ 5.0 - 9.0 mm và ống hút đàm nhớt từ 6.0 - 8.0mm Kích cỡ: 5-10 mm Chất liệu: Hydrocolloid và không có Latex Tiêu chuẩn ISO13485		100
98	Bộ mask miệng-mũi cho NB máy không xâm nhập	Bộ	Mặt nạ chụp cả miệng và mũi của bệnh nhân để cung cấp khí thở thông cho bệnh nhân dùng máy thở không xâm lấn. Loại dùng cho người lớn. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		100
99	Bàn chải đánh răng bằng bọt dùng 1 lần	Bộ	Bộ bàn chải đánh răng bằng bọt và ống hút. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		1.000

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Yêu cầu thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng mua sắm
100	Bộ làm ẩm mở khí quản (Mũi giả nhân tạo)	Bộ	Dụng cụ làm ẩm làm ẩm không khí cho ống mở khí quản, có một công riêng để hút đờm, có khoang nhỏ ngăn đờm, có van oxy giúp cung cấp một lượng oxy khi cần thở oxy, màng trao đổi độ ẩm và ẩm chất liệu cellulose. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		100
101	Miếng dán vết mổ	Miếng	Băng dán y tế tạo bởi màng phim Polyurethan trong suốt kích thước $\geq 6 \times 7$ cm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	1.000
102	Dây đai cố định ống/canuyin Mở khí quản loại mềm	Bộ	Dây có miếng dính phù hợp với vòng cổ. Có đai nhựa bao quanh chân Canuyn mở khí quản tránh chuyển động di lệch. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		1.000
103	Đai lưng nhiều lỗ thoáng khí, thanh nẹp uốn cong	Cái	Hệ thống 4 thanh nẹp thép mangan phủ sơn uốn cong ôm sát cơ thể, thân đai là chất liệu vải thun co giãn có nhiều lỗ thoáng khí, hệ thống dây kéo có bản nhám ở đầu 2 hệ thống. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485, CE hoặc FDA		2.000
104	Túi chườm lạnh	Cái	Chất liệu vải Polyester, nắp nhựa chất liệu Polystyren. Kích thước ≥ 9 inch Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485, CE		3.500
Tổng số 104 mặt hàng					

Mẫu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá báo giá số 975 /BVĐK-VTTBYT ngày 20/6 /2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

Công ty...
Địa chỉ...
Điện thoại...
Email...

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu	Hãng, nước Sản xuất	Thông số kỹ thuật	Mã HS	Năm SX	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1											
2											
...											
Tổng số: ... mặt hàng											

Giá trên đã bao gồm phí, thuế và vận chuyển bốc xếp tại kho

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 180 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.....tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)